



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ  
 QUỐC GIA VIỆT NAM  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN  
 VÀ DỊCH VỤ KHOAN  
 DẦU KHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2020

Số : 382 / PVD-TC

V/v CBTT NQ ĐHĐCD thường niên

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước  
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

- Công ty: Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu Khí (PV Drilling)
- Trụ sở chính: Lầu 4, tòa nhà Sailing, 111A Pasteur, P.Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 3914 2012
- Fax: (028) 3914 2021
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Đỗ Danh Rạng** – Phó TGĐ
- Loại thông tin công bố: 24h
- Nội dung thông tin công bố:

PV Drilling kính gửi đến Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước (UBCKNN) và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (SGDCK TP. HCM) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (NQ ĐHĐCD 2020), Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (BBH) và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết. Ngoài ra, NQ ĐHĐCD 2020, BBH và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cũng đã được đăng tải trên website của Tổng Công ty theo đường link:

<http://www.pvdrilling.com.vn/vi-VN/Quan-he-co-dong/Thong-tin-cong-bo/Thong-bao/pvd.htm>

Trân trọng cảm ơn và kính chào.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi gửi:  
 - Như trên  
 - Lưu VT, Ban TC *ml*

Đính kèm:  
 - NQ ĐHĐCD số 01/2020/NQ-ĐHĐCD  
 - Biên bản họp ĐHĐCD số 01/2020/BBH-ĐHĐCD  
 - Biên bản kiểm phiếu biểu quyết



**ĐỖ DANH RẠNG**

**Người tiên phong của ngành khoan dầu khí Việt Nam**



Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

**Đại hội đồng cổ đông**  
**Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling);

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PV Drilling ngày 18/6/2020;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PV Drilling được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 18/6/2020 tại Phòng Lotus, Lầu 1, Khách sạn Rex, 141 Nguyễn Huệ, Q.1, TP.HCM; theo đó PV Drilling đã tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với tổng số 338 cổ đông (trực tiếp và thông qua người đại diện theo uỷ quyền) tham dự Đại hội, đại diện sở hữu cho 267.369.201 cổ phần, chiếm tỷ lệ 63,49 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PV Drilling,

Đại hội đồng cổ đông PV Drilling đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết với các nội dung chính như sau:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,24%.**

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của PV Drilling.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

- Doanh thu: 4.368 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 189 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 184 tỷ đồng.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là : 99,27%.**

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

Kế hoạch kinh doanh năm 2020 được xây dựng trên cơ sở giá dầu thô trung bình được dự đoán ở mức 60 USD/thùng cũng như chưa tính đến yếu tố ảnh hưởng kép của dịch bệnh Covid 19 và suy giảm giá dầu như sau:

- Doanh thu đạt: 4.680 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 68 tỷ đồng.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,25%.**

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 98,71%.**

**Điều 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc điều chuyển thêm 1.968 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển và giao HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,08%.**

2. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling và quyết định các vấn đề sau:

- a. Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phần trả cổ tức năm 2019 trong Quý 3 hoặc Quý 4 năm 2020.
- b. Tăng vốn điều lệ PV Drilling với giá trị tăng thêm bằng tổng mệnh giá của số cổ phần phát hành thành công ghi nhận trong Báo cáo phát hành cổ phiếu đã trình cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước khi đợt phát hành hoàn tất.
- c. Điều chỉnh tăng vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh sau khi phát hành thêm cổ phần. Thời gian thực hiện điều chỉnh không trễ hơn ngày 31/12/2020.
- d. Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PV Drilling theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.
- e. Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh số lượng cổ phần phát hành thêm.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,11%.**

3. Thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling thông qua phương án chi tiết và các công việc cần thiết khác để triển khai thực hiện.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,10%.**

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2019; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,27%.**

**Điều 6:** Thông qua Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT PV Drilling và giao HĐQT PV Drilling quyết định cơ cấu nhân sự; quy chế tổ chức, hoạt động và các công việc liên quan khác của Ủy ban kiểm toán tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật và PV Drilling.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 93,77%.**

**Điều 7:** Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Lê Văn Bé.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 89,09%.**

**Điều 8:** Thông qua việc bầu ông Hoàng Xuân Quốc là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.

**Tổng số phiếu bầu là: 237.267.278 phiếu, tương đương với: 88,74%.**

**Điều 9:** Thông qua Phương án thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

1. Thù lao năm 2020 của HĐQT:
  - a. Đối với các thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành, chuyên trách tại PV Drilling hoặc được giao các chức vụ quản lý khác của PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương, thưởng, phụ cấp v.v.) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
  - b. Đối với các thành viên độc lập HĐQT và thành viên HĐQT không thuộc điểm a: mức phụ cấp trách nhiệm/thù lao là 10.000.000 Đồng/người/tháng.
  - c. Mức phụ cấp bổ sung cho các thành viên HĐQT khi thực hiện các công việc nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của thành viên HĐQT: không quá 1.500.000 Đồng/ngày.
2. Thù lao năm 2020 của Ban kiểm soát:
  - a. Đối với Kiểm soát viên chuyên trách tại PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
  - b. Đối với Kiểm soát viên không thuộc trường hợp tại điểm a: 7.000.000 Đồng/người/tháng.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,14%.**

**Điều 10:** Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020 như bên dưới và uỷ quyền cho HĐQT Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán

012  
NG  
CỔ PH  
CH VUK  
KH  
HỒ C

trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 96,18%.**

**Điều 11:** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông PV Drilling thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT PV Drilling;
- Ban kiểm soát PV Drilling;
- Ban TGD PV Drilling;
- Cổ đông PV Drilling;
- Lưu: Tô TK HĐQT (03b).



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Tiến Dũng**

Số: 01/2020/BBH-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG PV DRILLING**

Tên doanh nghiệp: **Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu Khí.**  
Tên viết tắt: PV Drilling, Mã chứng khoán: PVD.  
Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM.  
Mã số doanh nghiệp: 0302495126 đăng ký tại Sở KH&ĐT TP. HCM.

**I. Thời gian và Địa điểm họp:**

- Thời gian : Từ 08 giờ 52 phút đến 13 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 6 năm 2020.
- Địa điểm : Phòng Lotus, Lầu 1, Khách sạn Rex, 141 Nguyễn Huệ, Q.1, TP. HCM

**II. Thành phần tham dự và tính hợp lệ của cuộc họp:**

**1. Thành phần tham dự:**

Tham dự Đại hội có Đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát (BKS) PV Drilling và đại đa số cổ đông của PV Drilling.

**2. Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:**

Ông Nguyễn Văn Tứ thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PV Drilling ("Đại hội"), cụ thể như sau:

Tính đến 08 giờ 52 phút ngày 18 tháng 6 năm 2020 có 212 cổ đông (trực tiếp và thông qua người đại diện theo ủy quyền) chiếm số lượng cổ phần có quyền biểu quyết là **254.221.954** cổ phần, tương ứng **60,37 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PV Drilling.

**III. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:**

Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%, cụ thể như sau:

**1. Đoàn chủ tịch gồm các thành viên:**

- Ông Phạm Tiến Dũng, Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch đoàn.
- Ông Đỗ Đức Chiến, Phó Chủ tịch HĐQT : Thành viên.
- Ông Nguyễn Xuân Cường, TV HĐQT, Tổng giám đốc : Thành viên.
- Ông Đỗ Danh Rạng, Phó Tổng giám đốc : Thành viên.

## **2. Ban thư ký Đại hội gồm các thành viên:**

- Ông Nguyễn Huy Trọng : Trưởng Ban.
- Bà Trần Thu Hằng : Thành viên.

## **3. Ban kiểm phiếu gồm các thành viên:**

- Ông Nguyễn Ngọc Trường : Trưởng Ban.
- Ông Nguyễn Phương Tú : Thành viên.
- Ông Bé Phương Hùng : Thành viên.

## **IV. Chương trình, Quy chế làm việc, Thể lệ biểu quyết của Đại hội:**

Đại hội đã nhất trí thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%. Theo đó, chương trình làm việc của Đại hội gồm có các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của PV Drilling.
3. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.
5. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2019; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.
6. Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị của PV Drilling.
7. Bầu thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.
8. Phương án thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.
9. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020.

## **V. Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội:**

Sau khi nghe phần trình bày tờ trình và các báo cáo của Đoàn chủ tịch, các cổ đông tham dự Đại hội đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào các báo cáo và tờ trình của Đoàn chủ tịch. Đoàn chủ tịch đã trân trọng tiếp thu và giải trình các ý kiến của cổ đông trên cơ sở thực hiện công tác quản lý và điều hành hoạt động của PV Drilling hướng tới đảm bảo các lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã đưa ra thảo luận tại Đại hội, kết quả biểu quyết từng vấn đề, cụ thể như sau:

Tính đến 12 giờ 20 phút ngày 18 tháng 6 năm 2020, Đoàn chủ tịch thông báo ghi nhận kết quả từ Ban kiểm tra tư cách cổ đông: có **338** cổ đông (trực tiếp và thông qua



người đại diện theo ủy quyền), đại diện sở hữu cho 267.369.201 cổ phần, chiếm tỷ lệ 63,49 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.**

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,24 %.*

**2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của PV Drilling, theo đó:**

**2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- Doanh thu: 4.368 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 189 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 184 tỷ đồng.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là : 99,27 %.*

**2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020:**

- Doanh thu đạt: 4.680 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 68 tỷ đồng.

Kế hoạch kinh doanh năm 2020 nêu trên được PV Drilling xây dựng vào cuối năm 2019 trên cơ sở giá dầu thô trung bình được dự đoán ở mức 60 USD/thùng cũng như chưa tính đến yếu tố ảnh hưởng kép của dịch bệnh Covid 19 và sụt giảm giá dầu.

Mặc dù khối lượng công việc, đơn giá dịch vụ chưa được cải thiện và hiện đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng Ban lãnh đạo PV Drilling sẽ tiếp tục nỗ lực trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường tìm kiếm việc làm, chú trọng việc thu hồi nợ và tiếp tục thực hiện mạnh mẽ các giải pháp cắt giảm chi phí, kiểm soát ngân sách để giảm thiểu tác động của dịch bệnh Covid 19 và sụt giảm giá dầu tới kết quả sản xuất kinh doanh.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,25 %.*

**3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.**

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 98,71 %.*

**4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể như sau.**

**4.1. Báo cáo việc thực hiện phương án điều chuyển một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển.**

Đoàn chủ tịch đã báo cáo việc thực hiện phương án điều chuyển một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển của PV Drilling theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2019 của ĐHĐCĐ. Theo đó, PV Drilling đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định trước khi



điều chuyển lợi nhuận sau thuế chưa phân phối vào quỹ đầu tư phát triển với một số nội dung tóm tắt như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ giai đoạn 2006-2017 là: 10.475 tỷ đồng.
- Số quỹ đầu tư phát triển đã trích giai đoạn 2006-2017 là: 1.078 tỷ đồng.
- Số quỹ đầu tư phát triển có thể trích theo Điều lệ (tối đa 30% lợi nhuận sau thuế hàng năm) là: 3.046 tỷ đồng.

Như vậy, số quỹ đầu tư phát triển cần điều chuyển bổ sung từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là: 1.968 tỷ đồng.

PV Drilling đề nghị ĐHĐCĐ Thông qua việc điều chuyển thêm 1.968 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển và giao HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là : 99,08 %.**

- 4.2 Thông qua phương án chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling và quyết định các vấn đề sau:
- a. Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phần trả cổ tức năm 2019 trong Quý 3 hoặc Quý 4 năm 2020.
  - b. Tăng vốn điều lệ PV Drilling với giá trị tăng thêm bằng tổng mệnh giá của số cổ phần phát hành thành công ghi nhận trong Báo cáo phát hành cổ phiếu đã trình cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước khi đợt phát hành hoàn tất.
  - c. Điều chỉnh tăng vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hồ Chí Minh sau khi phát hành thêm cổ phần. Thời gian thực hiện điều chỉnh không trễ hơn ngày 31/12/2020.
  - d. Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của PV Drilling theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.
  - e. Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh số lượng cổ phần phát hành thêm.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là : 99,11 %.**

- 4.3 Thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling thông qua phương án chi tiết và các công việc cần thiết khác để triển khai thực hiện.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,10 %.**

5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2019; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 99,27 %.**

6. Thông qua Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT PV Drilling và giao HĐQT PV Drilling quyết định cơ cấu nhân sự; quy chế tổ chức, hoạt động và các công việc liên quan khác của Ủy ban kiểm toán tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật và PV Drilling.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 93,77 %.*

7. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Lê Văn Bé.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 89,09 %.*

8. Thông qua việc bầu ông Hoàng Xuân Quốc là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.

*Tổng số phiếu bầu là: 237.267.278 phiếu, tương đương với: 88,74 %.*

9. Thông qua Phương án thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS:

9.1. Thù lao năm 2020 của HĐQT:

- a. Đối với các thành viên HĐQT nắm giữ chức vụ điều hành, chuyên trách tại PV Drilling hoặc được giao các chức vụ quản lý khác của PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương, thưởng, phụ cấp v.v.) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- b. Đối với các thành viên độc lập HĐQT và thành viên HĐQT không thuộc điểm a: mức phụ cấp trách nhiệm/thù lao là 10.000.000 Đồng/người/tháng.
- c. Mức phụ cấp bổ sung cho các thành viên HĐQT khi thực hiện các công việc nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của thành viên HĐQT: không quá 1.500.000 Đồng/ngày.

9.2. Thù lao năm 2020 của Ban Kiểm soát:

- a. Đối với Kiểm soát viên chuyên trách tại PV Drilling: thù lao (bao gồm tiền lương) trả theo chế độ hiện hành của PV Drilling.
- b. Đối với Kiểm soát viên không thuộc trường hợp tại điểm a: 7.000.000 Đồng/người/tháng.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,14 %.*

10. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020 như bên dưới và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

*Tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 96,18 %.*

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PV Drilling được lập lúc 12 giờ 50 phút ngày 18/6/2020 và đã được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ đồng ý là 100%.

Biên bản được lập thành hai (2) bản với chữ ký xác nhận của Đoàn chủ tịch và Ban thư ký Đại hội và được lưu trữ trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PV Drilling.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của PV Drilling đã kết thúc vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 18/6/2020.

**TM. BAN THƯ KÝ**  
Trưởng ban



**Nguyễn Huy Trọng**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
Chủ tịch đoàn 



**Phạm Tiến Dũng**



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ  
BAN KIỂM PHIẾU  
----o0o----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
----o0o----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

Căn cứ Thẻ lệ biểu quyết đã được Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí thông qua;

Căn cứ danh sách Ban kiểm phiếu do Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí đề cử và đã được Đại hội đồng cổ đông ("Đại hội") biểu quyết thông qua,

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

1. Ông Nguyễn Ngọc Trường, Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Phương Tú, Thành viên
3. Ông Bé Phương Hùng, Thành viên.

Trên cơ sở các nội dung thông qua bằng cách ghi Thẻ biểu quyết và Thẻ bầu cử tại Đại hội, sau khi tiến hành kiểm Thẻ biểu quyết và Thẻ bầu cử đối với từng nội dung, kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

**1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020.**

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.149.955..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....265.345.810..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,24..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....10..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,00....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.804.135..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,67.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 đã được Đại hội thông qua.**

**2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của PV Drilling.**

**2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- Doanh thu: 4.368 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 189 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 184 tỷ đồng.
- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.
- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.224.123..... cổ phần.

Trong đó:

- + Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....265.420.672..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,27..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....1.500..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,00....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- + Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.801.951..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,67.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.**

msl

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

Kế hoạch kinh doanh năm 2020 được xây dựng trên cơ sở giá dầu thô trung bình được dự đoán ở mức 60 USD/thùng cũng như chưa tính đến yếu tố ảnh hưởng kép của dịch bệnh Covid 19 và suy giảm giá dầu như sau:

Doanh thu đạt: 4.680 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 68 tỷ đồng.

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.225.015..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....265.353.426..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,25..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....17.986..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,01.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.853.603..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,69..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận:** Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....265.745.942..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....263.918.234..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....98,71..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....0..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,00.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.827.708..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,68..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận:** Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán đã được Đại hội thông qua.

4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

4.1. Thông qua việc điều chuyển thêm 1.968 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển và giao HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.226.115..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....264.919.548..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,08..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....459.743..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,17.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.846.824..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,69..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận:** Việc điều chuyển thêm 1.968 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sang quỹ đầu tư phát triển và giao HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

4.2 Thông qua phương án chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling.

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.226.114..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....264.980.159..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,11..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....431.643..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,16.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.814.312..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,68..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận:** Phương án chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling

triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của PV Drilling đã được Đại hội thông qua.

**4.3 Thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling thông qua phương án chi tiết và các công việc cần thiết khác để triển khai thực hiện.**

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.226.115..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....264.973.460..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,10..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....418.416..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,16....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.834.239..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,69.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Kế hoạch chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling thông qua phương án chi tiết và các công việc cần thiết khác để triển khai thực hiện đã được Đại hội thông qua.**

**5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2019; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019 và Kế hoạch năm 2020.**

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.225.476..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....265.422.620..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....99,27..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....0..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,00....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.802.856..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,67.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của PV Drilling, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2019; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 đã được Đại hội thông qua.**

**6. Thông qua Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT PV Drilling và giao HĐQT PV Drilling quyết định cơ cấu nhân sự; quy chế tổ chức, hoạt động và các công việc liên quan khác của Ủy ban kiểm toán tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật và PV Drilling**

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.226.115..... cổ phần.

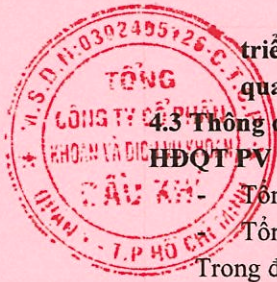
Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....250.714.130..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....93,77..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....0..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,00....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....16.511.985..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....6,18.... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Việc thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT PV Drilling và giao HĐQT quyết định cơ cấu nhân sự; quy chế tổ chức, hoạt động và các công việc liên quan khác của Ủy ban kiểm toán tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật và PV Drilling đã được Đại hội thông qua.**



ma

**7. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling đối với ông Lê Văn Bé**

Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.226.104..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....238.187.701..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....89,09..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....12.559.915..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....4,70.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....16.478.488..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....6,16..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm ông Lê Văn Bé là thành viên độc lập HĐQT của PV Drilling.**

**8. Thông qua việc bầu ông Hoàng Xuân Quốc là thành viên độc lập Hội đồng quản trị của PV Drilling.**

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: .....237.267.278..... phiếu.

Trong đó:

+ Tổng số phiếu bầu cho Ông Hoàng Xuân Quốc là .....237.267.278..... phiếu, tương đương với .....88,74%..... tổng số cổ phần tham dự Đại hội..

**Kết luận: Đại hội đã thông qua việc bầu ông Hoàng Xuân Quốc là thành viên độc lập Hội đồng quản trị PV Drilling.**

**9. Thông qua Phương án thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS.**

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.217.735..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....246.358.116..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....92,14..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....4.343.521..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....1,62.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....16.516.098..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....6,18..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Phương án thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS PV Drilling đã được Đại hội thông qua.**

**10. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020 như bên dưới và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020:**

**1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.**

**2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.**

**3. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.**

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: .....267.369.201..... cổ phần.

- Tổng số cổ phần biểu quyết hợp lệ: .....267.216.073..... cổ phần.

Trong đó:

+ Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành là .....257.144.804..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....96,18..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, tỷ lệ này > 51%.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành là .....8.268.312..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....3,09.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là .....1.802.957..... cổ phần, đạt tỷ lệ .....0,67..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Kết luận: Danh sách các công ty kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020 và ủy quyền cho HĐQT PV Drilling quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét báo cáo tài chính bán niên cho PV Drilling trong năm 2020 đã được Đại hội thông qua.**

ang



Biên bản kiểm phiếu gồm 5 trang, được lập xong vào hồi 12 giờ 20 phút, ngày 18 tháng 6 năm 2020 và đã được thông báo công khai trước Đại hội.

**TRƯỞNG BAN  
KIỂM PHIẾU**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN  
THEO PHÁP LUẬT**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Vy 2 Triều

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Xuân Cường**

**Phạm Tiến Dũng**



ng